

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 209/2024/DS-ST

Ngày: 30/9/2024

V/v tranh chấp: “Hợp đồng tín dụng”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA - TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Ngọc Ngân

Ông Trần Công Danh

- Thư ký phiên tòa: Bà La Nguyễn Minh Thi - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa - tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huỳnh Như – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 527/2024/TLST-DS ngày 27 tháng 5 năm 2024 về tranh chấp “Hợp đồng tín dụng”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 254/2024/QĐST-DS ngày 20/8/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 1439/2024/QĐST-DS ngày 09/9/2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần V

Trụ sở: H L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật là: Ông Ngô Chí D - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Thành T – Chức vụ: Phó Giám đốc Trung tâm thu hồi nợ khách hàng doanh nghiệp và xử lý nợ pháp lý.

Ông Đỗ Thành T ủy quyền lại cho ông Nguyễn Huy H – Chuyên viên xử lý nợ pháp lý. (Văn bản ủy quyền số 2689/2024/UQ-VPB ngày 28/3/2024).

Địa chỉ liên lạc: 212 Q, khu phố A, phường T, thành phố B - Đồng Nai

Người kế thừa một phần quyền và nghĩa vụ tố tụng của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V: Công ty Cổ phần M.

Địa chỉ: Tầng A, tòa nhà C, số B phố T, phường Y, quận C, Thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Anh T1, Chức danh: Tổng Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Ngọc D1 – Chức vụ: Trưởng phòng xử lý

nợ Miền Nam.

Ông **Võ Ngọc D1** ủy quyền lại cho: Ông **Phạm Ngọc Đ** – Chuyên viên xử lý nợ và ông **Nguyễn Minh T2** – Trưởng bộ phận xử lý nợ.

Địa chỉ: **Tầng G, Tòa nhà C, số D N, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh**. (Văn bản ủy quyền số 5808/2024/UQ-XLN-JUPITERMN ngày 07/8/2024.

- **Bị đơn: Ông Đinh Hoàng Duy T3**, sinh năm 1994

Địa chỉ thường trú: **77/10/4, khu phố B, phường Q, thành phố B, tỉnh Đồng Nai**.

Địa chỉ hiện nay: **A, khu phố A, phường T, thành phố B - Đồng Nai**.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thanh T5**, sinh năm 1997.

Địa chỉ thường trú: **17/5, Phan Chu T4, tổ D, khu phố A, phường H, thành phố B - Đồng Nai**.

Địa chỉ hiện nay: **A, khu phố A, phường T, thành phố B - Đồng Nai**.

(Ông **H**, ông **Đ** có đơn xin vắng mặt; bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

- **Nguyên đơn - Ngân hàng Thương mại Cổ phần V do ông Nguyễn Huy H làm đại diện theo ủy quyền trình bày:**

Ông **Đinh Hoàng Duy T3** có vay vốn của **Ngân hàng Thương mại Cổ phần V** theo Hợp đồng cho vay số LN2304249005679 ngày 08/5/2024, nội dung như sau: Số tiền vay 990.000.000 đồng, lãi suất 12.5%/năm, thời hạn vay từ ngày 12/5/2023 đến ngày 12/5/2020, mục đích vay để thanh toán tiền mua ô tô.

Tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp số LN2304249005679 ngày 08/05/2023 là 01 xe ô tô tải nhãn hiệu: MERCEDES BENZ, số loại: C300 AMG, số khung: RLMWF8DXXKV006085, số máy: 26492030100275, biển kiểm soát 60K – 317.69 theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 60 058328 do **Phòng CSGT Công An tỉnh Đ** cấp ngày 08/05/2023 mang tên **Đinh Hoàng Duy T3**. Tài sản thế chấp đã được đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 12/05/2023 tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại Thành phố Đà Nẵng.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông **Đinh Hoàng Duy T3** đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký từ ngày 15/7/2023. Ngân hàng đã gửi thông báo, nhiều lần mời làm việc yêu cầu ông **T3** và người liên quan thanh toán nhưng ông **T3** vẫn không thanh toán.

Tính đến ngày 30/9/2024, ông **Đinh Hoàng Duy T3** đã thanh toán cho Ngân hàng được tổng số tiền là 23.313.602 đồng, trong đó nợ gốc là: 11.786.205 đồng, nợ lãi 11.527.397 đồng.

Theo Hợp đồng mua bán nợ số 07/2024/VPB-JUPITER ngày 30 tháng 06 năm 2024 cùng Phụ lục đính kèm giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần V (V1) với Công ty TNHH M (Công ty M) thì V1 đồng ý bán và Công ty M đồng ý mua 90% (các) khoản nợ của khách hàng vay là ông Đinh Hoàng Duy T3, bao gồm các khoản nợ gốc, nợ lãi, nợ lãi quá hạn, tiền phạt vi phạm, bồi thường thiệt hại và các nghĩa vụ tài chính khác (nếu có) phát sinh theo các Hợp đồng tín dụng/Hợp đồng cho vay mà ông Đinh Hoàng Duy T3 đã ký kết với V1. Theo đó 10% của khoản nợ gốc, nợ lãi quá hạn, tiền phạt vi phạm, bồi thường thiệt hại và các nghĩa vụ tài chính khác (nếu có) phát sinh theo các Hợp đồng tín dụng/Hợp đồng cho vay vẫn thuộc sở hữu của bên bán nợ là Ngân hàng Thương mại Cổ phần V và không chuyển giao cho bên mua nợ là Công ty TNHH M.

Căn cứ vào quy định của pháp luật, Công ty Cổ phần M kế thừa một phần quyền, nghĩa vụ của V1 phát sinh từ các hợp đồng này và các biện pháp bảo đảm kèm theo. Trong đó, có quyền thực hiện khởi kiện khách hàng vay, bên có nghĩa vụ trả nợ, bên bảo đảm tại Tòa án theo quy định pháp luật. Đồng thời, V1 tiếp tục là chủ nợ và bên nhận bảo đảm tương ứng với 10 % phần khoản nợ chưa bán cho Công ty Cổ phần M.

Tạm tính đến ngày 30/9/2024, ông Đinh Hoàng Duy T3 còn nợ tổng số tiền đối với Hợp đồng cho vay số LN2304249005679 ký ngày 08/05/2023, cụ thể như sau:

Nợ gốc: 978.213.795 đồng.

Nợ lãi: 227.934.771 đồng.

Tổng cộng: 1.203.148.567 đồng.

Nay Ngân hàng Thương mại Cổ phần V yêu cầu Tòa án giải quyết buộc:

1. Ông Đinh Hoàng Duy T3 và bà Nguyễn Thanh T5 có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V số tiền còn nợ theo Hợp đồng đã ký tương ứng với 10 % trên tổng số khoản nợ tạm tính đến ngày 30/9/2024 là 120.614.857 đồng, trong đó nợ gốc là 97.821.380 đồng và nợ lãi là 22.793.477 đồng. Ngoài ra, ông Đinh Hoàng Duy T3 và bà Nguyễn Thanh T5 còn phải thanh toán cho Ngân hàng tiền lãi quá hạn phát sinh theo quy định tại Hợp đồng đã ký kể từ ngày 01/10/2024 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ nợ vay tương ứng với tỷ lệ sở hữu của mỗi bên đối với khoản nợ.

2. Để đảm bảo thanh toán nợ vay, kính đề nghị Tòa án tuyên tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp số LN2304249005679 ngày 08/05/2023 giữa V1 với ông Đinh Hoàng Duy T3 và bà Nguyễn Thanh T5 sẽ được phát mãi thi hành án để đảm bảo nghĩa vụ thanh toán. Cụ thể: 01 xe ô tô con nhãn hiệu: MERCEDES BENZ, số loại: C300 AMG, số khung: RLMWF8DXXKV006085, số máy: 26492030100275, biển kiểm soát 60K – 317.69 theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 60 058328 do Phòng Cảnh sát Công an tỉnh Đ cấp ngày 08/05/2023 mang tên ông

Đình Hoàng Duy T3.

3. Trường hợp tài sản thế chấp sau khi phát mãi không đủ thanh toán toàn bộ nợ vay, ông **Đình Hoàng Duy T3** và bà **Nguyễn Thanh T5** có nghĩa vụ trả nợ đến khi thanh toán hết nợ vay đồng thời phải chịu tất cả các khoản chi phí phát sinh trong quá trình giải quyết vụ kiện trên.

- Người kế thừa một phần quyền và nghĩa vụ tố tụng của nguyên đơn - Công ty Cổ phần M do ông Phạm Ngọc Đ làm đại diện theo ủy quyền trình bày:

Theo Hợp đồng mua bán nợ số 07/2024/VPB-JUPITER ngày 30 tháng 06 năm 2024 cùng Phụ lục đính kèm giữa **Ngân hàng Thương mại Cổ phần V (V1)** với **Công ty TNHH M (Công ty M)** thì **V1** đồng ý bán và **Công ty M** đồng ý mua 90% (các) khoản nợ của khách hàng vay là ông **Đình Hoàng Duy T3**, bao gồm các khoản nợ gốc, nợ lãi, nợ lãi quá hạn, tiền phạt vi phạm, bồi thường thiệt hại và các nghĩa vụ tài chính khác (nếu có) phát sinh theo các Hợp đồng tín dụng/Hợp đồng cho vay mà ông **Đình Hoàng Duy T3** đã ký kết với **V1**. Thông tin khoản nợ cụ thể như sau:

Hợp đồng cho vay số LN2304249005679 ngày 08/5/2024, nội dung như sau: Số tiền vay 990.000.000 đồng, lãi suất 12.5%/năm, thời hạn vay từ ngày 12/5/2023 đến ngày 12/5/2020, mục đích vay để thanh toán tiền mua ô tô.

Tài sản đảm bảo khoản vay là: 01 xe ô tô tải nhãn hiệu: MERCEDES BENZ, số loại: C300 AMG, số khung: RLMWF8DXXKV006085, số máy: 26492030100275, biển kiểm soát 60K – 317.69, theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 60 058328 do **Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đ** cấp ngày 08/05/2023 mang tên ông **Đình Hoàng Duy T3**. Tài sản thế chấp đã được đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 12/05/2023 tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại Thành phố Đà Nẵng. (Theo hợp đồng thế chấp số LN2304249005679 ngày 08/05/2023).

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông **Đình Hoàng Duy T3** đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký. Ngân hàng đã nhiều lần mời khách hàng làm việc, tạo điều kiện về thời gian và đề nghị thanh toán nợ vay nhưng phía khách hàng vẫn không trả nợ vay cho Ngân hàng. Vì vậy, **Ngân hàng Thương mại Cổ phần V** đã khởi kiện ông **Đình Hoàng Duy T3** để Tòa án có thẩm quyền giải quyết.

Ngày 30/06/2024, **V1** đồng ý bán và **Công ty Cổ phần M** đồng ý mua một phần khoản nợ phát sinh theo Hợp đồng cho vay ký giữa **V1** với ông **Đình Hoàng Duy T3**, cụ thể như sau: Một phần (90%) khoản nợ phát sinh theo Hợp đồng cho vay số LN2304249005679 ký ngày 08/05/2023.

Căn cứ vào quy định của pháp luật, **Công ty Cổ phần M** kế thừa một phần quyền, nghĩa vụ của **V1** phát sinh từ hợp đồng này và các biện pháp bảo đảm kèm theo. Trong đó, có quyền thực hiện khởi kiện khách hàng vay, bên có nghĩa vụ trả nợ, bên bảo đảm tại Tòa án theo quy định pháp luật. Đồng thời, **V1** tiếp tục là chủ

nợ và bên nhận bảo đảm tương ứng với phần khoản nợ chưa bán là 10% cho Công ty Cổ phần M.

Tạm tính đến ngày 30/9/2024, ông Đinh Hoàng Duy T3 còn nợ Công ty Cổ phần M tổng số tiền đối với Hợp đồng cho vay số LN2304249005679 ký ngày 08/05/2023, cụ thể như sau:

Nợ gốc: 880.392.416 đồng.

Nợ lãi: 205.141.294 đồng.

Tổng cộng: 1.085.533.701 đồng.

Quá trình xử lý khoản vay, V1 và Công ty Cổ phần M đã nhiều lần đôn đốc, yêu cầu ông Đinh Hoàng Duy T3 thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản vay cho VPBank/Công ty Cổ phần MBN Jupiter tuy nhiên ông Đinh Hoàng Duy T3 không thực hiện.

Nay Công ty Cổ phần M đề nghị Tòa án giải quyết buộc:

1. Buộc ông Đinh Hoàng Duy T3 và bà Nguyễn Thị Thanh T5 phải thanh toán cho Công ty Cổ phần M tổng số tiền còn nợ tạm tính đến ngày 30/9/2024 là: 1.085.533.701 đồng, trong đó nợ gốc là: 880.392.416 đồng, nợ lãi là: 205.141.294 đồng. Ngoài ra, ông Đinh Hoàng Duy T3 và bà Nguyễn Thị Thanh T5 còn phải tiếp tục chịu lãi suất phát sinh theo thỏa thuận của hợp đồng tín dụng trên từ ngày 01/10/2024 cho đến khi trả hết nợ vay cho Công ty Cổ phần M. Lãi phát sinh phải trả cho Công ty Cổ phần M tương ứng với tỷ lệ sở hữu của mỗi bên đối với từng khoản nợ.

2. Trường hợp, ông Đinh Hoàng Duy T3 và bà Nguyễn Thị Thanh T5 không thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên và lãi phát sinh, thì Công ty Cổ phần M có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp số LN2304249005679 ngày 08/05/2023 để thu hồi nợ vay là: 01 xe ô tô con nhãn hiệu: MERCEDES BENZ, số loại: C300 AMG, số khung: RLMWF8DXXKV006085, số máy: 26492030100275, biển kiểm soát 60K – 317.69 theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 60 058328 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đ cấp ngày 08/05/2023 mang tên Đinh Hoàng Duy T3. Tài sản thế chấp đã được đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 12/05/2023 tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại Thành phố Đà Nẵng.

3. Trường hợp sau khi phát mãi tài sản bảo đảm nêu trên mà vẫn chưa thanh toán hết nợ thì ông Đinh Hoàng Duy T3 và bà Nguyễn Thị Thanh T5 vẫn phải tiếp tục trả hết số nợ còn lại cho Công ty Cổ phần M. Đồng thời ông Đinh Hoàng Duy T3 và bà Nguyễn Thị Thanh T5 phải chịu toàn bộ chi phí phát sinh trong quá trình tố tụng tại Tòa án nhân dân có thẩm quyền.

Ngoài ra không còn chứng cứ, tài liệu nào khác bổ sung cho Tòa án.

- Bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nên không có văn bản trình bày ý kiến

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa được thực hiện đúng quy định pháp luật.

Trong vụ án này, các đương sự được xác định đúng tư cách pháp lý của đương sự, đảm bảo việc thu thập chứng cứ, việc cấp tổng đạt văn bản tố tụng hợp lệ cho đương sự và chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân thành phố cùng cấp nghiên cứu đúng thời gian quy định.

Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V và Công ty Cổ phần M.

- Buộc Ông Đinh Hoàng Duy T3 và bà Nguyễn Thanh T5 phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V số tiền còn nợ tạm tính đến ngày 30/9/2024 là 120.614.857 đồng, trong đó nợ gốc là 97.821.380 đồng và nợ lãi là 22.793.477 đồng.

- Buộc ông Đinh Hoàng Duy T3 và bà Nguyễn Thị Thanh T5 phải có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty Cổ phần M tổng số tiền còn nợ tạm tính đến ngày 30/9/2024 là: 1.085.533.701 đồng. Trong đó nợ gốc là: 880.392.416 đồng và nợ lãi là: 205.141.294 đồng.

Kể từ ngày 01/10/2024 cho đến khi thi hành xong số tiền trên, ông Đinh Hoàng Duy T3 và bà Nguyễn Thanh T5 còn phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo lãi suất thỏa thuận của hợp đồng vay được ký kết giữa các bên tương ứng với tỷ lệ sở hữu của mỗi bên đối với khoản nợ.

Trường hợp, ông Đinh Hoàng Duy T3, bà Nguyễn Thị Thanh T5 không thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên và lãi phát sinh, thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần V và Công ty M1 có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự phát mãi tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp số LN2304249005679 ngày 08/05/2023 để thu hồi nợ.

Về án phí: Ông Đinh Hoàng Duy T3, bà Nguyễn Thị Thanh T5 phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Ngân hàng Thương mại Cổ phần V khởi kiện yêu cầu ông Đinh Hoàng Duy T3 phải trả nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết. Ông Đinh Hoàng Duy T3 có địa chỉ cư trú tại thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Căn cứ Điều 26, Điều 35, Điều 39 Bộ

luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án có thẩm quyền giải quyết là Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

[2] Về tư cách đương sự: Căn cứ Điều 68 xác định Ngân hàng Thương mại Cổ phần V là nguyên đơn; ông Đinh Hoàng Duy T3 là bị đơn; bà Nguyễn Thanh T5 là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

Nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần V đã bán một phần nợ cho Công ty Cổ phần M theo Hợp đồng mua bán nợ số 07/2024/VPB-JUPITER ngày 30 tháng 06 năm 2024, căn cứ khoản 4 Điều 74 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 Tòa án xác định Công ty Cổ phần M là Người kế thừa một phần quyền và nghĩa vụ của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V.

[3] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa, giấy triệu tập cho bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng đều vắng mặt không có lý do. Nguyên đơn và người kế thừa một phần quyền và nghĩa vụ tố tụng của nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 227, Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] Về quan hệ pháp luật tranh chấp:

Theo đơn khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V khởi kiện yêu cầu bị đơn ông Đinh Hoàng Duy T3 phải trả nợ theo Hợp đồng cho vay số LN2304249005679 với số tiền vay là 990.000.000 đồng. Quá trình vay ông Đinh Hoàng Duy T3 đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng đã ký kết nên phát sinh tranh chấp. Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án là “Tranh chấp Hợp đồng tín dụng” được quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 463 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[5] Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau: Ngân hàng Thương mại Cổ phần V căn cứ vào chứng cứ là các Hợp đồng cho vay, hợp đồng thế chấp, bảng tính lãi khách hàng, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô thể hiện nội dung ngày 08 tháng 5 năm 2023 ông Đinh Hoàng Duy T3 đã ký hợp đồng cho vay số LN2304249005679 để vay của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V số tiền gốc là 990.000.000 đồng, lãi suất 12,5%/năm, mục đích vay để thanh toán tiền mua ô tô.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông T3 chỉ thanh toán được cho Ngân hàng tổng số tiền 23.313.602 đồng, trong đó trả nợ gốc là: 11.786.205 đồng, nợ lãi 11.527.397 đồng. Sau đó ông T3 không tiếp tục trả gốc và lãi cho Ngân hàng dù Ngân hàng đã nhiều lần yêu cầu ông T3 thanh toán. Như vậy, ông T3 đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán các khoản nợ gốc, lãi như cam kết tại hợp đồng tín dụng.

Xét thấy, cùng ngày 08/5/2024 bà Nguyễn Thanh T5 cùng với ông Đinh Hoàng Duy T3 có ký với Ngân hàng Thương mại Cổ phần V Hợp đồng thế chấp số LN2304249005679 để thế chấp tài sản là 01 xe ô tô con nhãn hiệu: MERCEDES BENZ, số loại: C300 AMG, biển kiểm soát 60K – 317.69. Tại Hợp đồng cho vay số LN2304249005679 ngày 08/5/2023 cũng thể hiện mục đích ông

T3 vay tiền là để thanh toán tiền mua chiếc xe ô tô trên. Bà Nguyễn Thanh T5 và ông Đinh Hoàng Duy T3 là vợ chồng, việc vay tiền mua xe là để phục vụ nhu cầu thiết yếu của gia đình, bà T5 cũng biết việc ông T3 vay tiền, vì vậy xác định đây là khoản nợ chung của vợ chồng, bà T5 phải có trách nhiệm cùng với ông T3 trả nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V và Công ty Cổ phần M.

Ngày 30 tháng 06 năm 2024 Ngân hàng Thương mại Cổ phần V đã bán một phần nợ cho Công ty Cổ phần M theo Hợp đồng mua bán nợ số 07/2024/VPB-JUPITER, Công ty Cổ phần M là Người kế thừa một phần quyền và nghĩa vụ của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V. Vì vậy, ông Đinh Hoàng Duy T3 và bà Nguyễn Thanh T5 phải có trách nhiệm thanh toán khoản nợ trên cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V và Công ty Cổ phần M.

Việc thế chấp tài sản là: 01 xe ô tô con nhãn hiệu: MERCEDES BENZ, số loại: C300 AMG, số khung: RLMWF8DXXKV006085, số máy: 26492030100275, biển kiểm soát 60K – 317.69 theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 60 058328 do Phòng CSGT Công An tỉnh Đ cấp ngày 08/05/2023 mang tên Đinh Hoàng Duy T3 theo hợp đồng thế chấp số LN2304249005679 ngày 08/05/2023. Tài sản thế chấp đã được đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 12/05/2023 tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại Thành phố Đà Nẵng để đảm bảo cho các khoản vay tín dụng nói trên đã được thực hiện theo đúng quy định tại các Điều 317, Điều 319 Bộ luật Dân sự 2015.

[6] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 463, Điều 466, Điều 468, Điều 470 Bộ luật Dân sự năm 2015 và Điều 91, Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010, sửa đổi, bổ sung năm 2017, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn - Ngân hàng Thương mại Cổ phần V và người kế thừa một phần quyền và nghĩa vụ tố tụng của nguyên đơn - Công ty Cổ phần M:

Buộc ông Đinh Hoàng Duy T3 và bà Nguyễn Thanh T5 phải có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V tổng số tiền còn nợ tương ứng với 10% trên tổng khoản nợ theo quy định tại Hợp đồng đã ký tạm tính đến ngày 30/9/2024 là 120.614.857 đồng, trong đó nợ gốc là 97.821.380 đồng và nợ lãi là 22.793.477 đồng.

Buộc ông Đinh Hoàng Duy T3 và bà Nguyễn Thanh T5 phải có trách nhiệm thanh toán cho Công ty Cổ phần M tổng số tiền còn nợ tương ứng với 90 % trên tổng khoản nợ theo quy định tại Hợp đồng đã ký tạm tính đến ngày 30/9/2024 là: 1.085.533.701 đồng. Trong đó nợ gốc là: 880.392.416 đồng và nợ lãi là: 205.141.294 đồng.

Kể từ ngày 01/10/2024, ông Đinh Hoàng Duy T3 và bà Nguyễn Thanh T5 còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng cho vay số LN2304249005679 ngày 08/5/2024 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ này.

Trường hợp ông **Đinh Hoàng Duy T3** và bà **Nguyễn Thanh T5** không thực hiện nghĩa vụ thanh toán hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên và lãi phát sinh, thì **Ngân hàng Thương mại Cổ phần V** và **Công ty M1** có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp số LN2304249005679 ngày 08/05/2023 để thu hồi nợ vay là: 01 xe ô tô con nhãn hiệu: MERCEDES BENZ, số loại: C300 AMG, số khung: RLMWF8DXXKV006085, số máy: 26492030100275, biển kiểm soát 60K – 317.69 theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 60 058328 do **Phòng CSGT Công An tỉnh Đ** cấp ngày 08/05/2023 mang tên **Đinh Hoàng Duy T3**. Tài sản thế chấp đã được đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 12/05/2023 tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại Thành phố Đà Nẵng.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết: Ông **Đinh Hoàng Duy T3** và bà **Nguyễn Thanh T5** phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 48.184.457 đồng.

Hoàn trả cho **Ngân hàng Thương mại Cổ phần V** số tiền 22.572.407 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0003892 ngày 22/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa.

[8] Lời phát biểu của Kiểm sát viên phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên ghi nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào Điều 317, Điều 319, Điều 463, Điều 466, Điều 468, Điều 470 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 74, Điều 203, Điều 220, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 266, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Áp dụng Điều 91, Điều 95 Luật Tổ chức tín dụng năm 2010 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm có hiệu lực ngày 15/3/2019; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Tuyên xử:

- Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn **Ngân hàng Thương mại Cổ phần V** và Người kế thừa một phần quyền và nghĩa vụ tố tụng của nguyên đơn là **Công ty Cổ phần M**.

Buộc ông **Đinh Hoàng Duy T3** và bà **Nguyễn Thanh T5** phải có trách nhiệm thanh toán cho **Ngân hàng Thương mại Cổ phần V** tổng số tiền còn nợ tương ứng

với 10% trên tổng khoản nợ theo quy định tại Hợp đồng cho vay số LN2304249005679 ngày 08/5/2023 tạm tính đến ngày 30/9/2024 là 120.614.857 đồng (Một trăm hai mươi triệu sáu trăm mười bốn nghìn tám trăm năm mươi bảy đồng), trong đó: nợ gốc là 97.821.380 đồng (Chín mươi bảy triệu tám trăm hai mươi một nghìn ba trăm tám mươi đồng), nợ lãi là 22.793.477 đồng (Hai mươi hai triệu bảy trăm chín mươi ba nghìn bốn trăm bảy mươi bảy đồng).

Buộc ông **Đinh Hoàng Duy T3** và bà **Nguyễn Thanh T5** phải có trách nhiệm thanh toán cho **Công ty Cổ phần M** tổng số tiền còn nợ tương ứng với 90 % trên tổng khoản nợ theo quy định tại Hợp đồng cho vay số LN2304249005679 ngày 08/5/2023 tạm tính đến ngày 30/9/2024 là: 1.085.533.701 đồng (Một tỷ không trăm tám mươi lăm triệu năm trăm ba mươi ba nghìn bảy trăm lẻ một đồng), trong đó: nợ gốc là: 880.392.416 đồng (Tám trăm tám mươi triệu ba trăm chín mươi hai nghìn bốn trăm mười sáu đồng), nợ lãi là: 205.141.294 đồng (Hai trăm lẻ năm đồng một trăm bốn mươi một nghìn hai trăm chín mươi bốn đồng).

Kể từ ngày 01/10/2024, ông **Đinh Hoàng Duy T3** và bà **Nguyễn Thanh T5** còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh của số tiền nợ chưa thanh toán theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng cho vay số LN2304249005679 ngày 08/5/2024 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ này.

Trường hợp ông **Đinh Hoàng Duy T3** và bà **Nguyễn Thanh T5** không thực hiện nghĩa vụ thanh toán hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên và lãi phát sinh, thì **Ngân hàng Thương mại Cổ phần V** và **Công ty M1** có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp số LN2304249005679 ngày 08/05/2023 để thu hồi nợ vay là: 01 xe ô tô con nhãn hiệu: MERCEDES BENZ, số loại: C300 AMG, số khung: RLMWF8DXXKV006085, số máy: 26492030100275, biển kiểm soát 60K – 317.69 theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 60 058328 do **Phòng CSGT Công An tỉnh Đ** cấp ngày 08/05/2023 mang tên **Đinh Hoàng Duy T3**. Tài sản thế chấp đã được đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 12/05/2023 tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại Thành phố Đà Nẵng.

- Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông **Đinh Hoàng Duy T3** và bà **Nguyễn Thanh T5** phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 48.184.457 đồng (Bốn mươi tám triệu một trăm tám mươi bốn nghìn bốn trăm năm mươi bảy đồng).

Hoàn trả cho **Ngân hàng Thương mại Cổ phần V** số tiền 22.572.407 đồng (Hai mươi hai triệu năm trăm bảy mươi hai nghìn bốn trăm lẻ bảy đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0003892 ngày 22/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nguyên đơn; Người kế thừa một phần quyền và nghĩa vụ tố tụng của nguyên đơn; bị đơn; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Nơi nhận: THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP. Biên Hòa;
- Chi cục THA dân sự
TP. Biên Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP

Đỗ Thị Huyền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

